

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 7866 /BGDDT-VP

V/v trả lời chất vấn của ĐBQH tại
kỳ họp thứ 2, Quốc hội khóa XIII

Hà Nội, ngày 22 tháng 11 năm 2011

CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ	
ĐẾN	Số: ... 2.114 ...
	Ngày: ... 22/11 ...

Kính gửi: Đồng chí La Ngọc Thoáng
Đại biểu Quốc hội tỉnh Cao Bằng

Bộ Giáo dục và Đào tạo nhận được chất vấn của đồng chí do Văn phòng Quốc hội chuyển đến tại Công văn số 52/CV-KH2 ngày 01 tháng 11 năm 2011.

Nội dung chất vấn:

Năm 2011, tỷ lệ tuyển sinh mới đại học, cao đẳng vượt so với chỉ tiêu (chỉ tiêu của Quốc hội 6,5%; ước thực hiện 11,6%). Thực tế kỳ thi đại học và cao đẳng 2011 chất lượng rất thấp vậy mà tuyển sinh vẫn vượt chỉ tiêu. Trong khi đó nhiều trường đại học đã hạ điểm chuẩn, tuyển tới nguyện vọng 3 và đưa ra nhiều hình thức khuyến mại kể cả tặng máy vi tính xách tay vẫn không tuyển đủ sinh viên. Tuyển đầu vào ngành sư phạm có nhiều sinh viên thi môn lịch sử chỉ đạt 0,25 điểm vẫn đỗ đại học. Với chuyên môn chuyên ngành chỉ đạt 1-3 điểm vẫn đậu đại học. Đề nghị đồng chí Bộ trưởng cho biết:

1. Có phải chất lượng giáo dục của ta hiện nay ngày càng đi xuống? Tại sao lại có tình trạng tuyển sinh học sinh kém như vậy? Có phải Bộ Giáo dục và Đào tạo có chủ trương nới lỏng chất lượng đầu vào đại học vì đã cho thành lập quá nhiều trường đại học? Trách nhiệm của Bộ trưởng như thế nào trong vấn đề này?

2. Chất lượng giáo dục ở các vùng miền núi rất thấp do thiếu giáo viên, cơ sở vật chất yếu kém? Vấn đề này đã đề cập nhiều năm, nhưng chưa được giải quyết. Đề nghị cho biết trách nhiệm của Bộ trưởng về vấn đề này?

Bộ Giáo dục và Đào tạo trả lời như sau:

1. Về chất lượng giáo dục phổ thông

Từ năm học 2006-2007, Bộ Giáo dục và Đào tạo triển khai thực hiện Chỉ thị số 33/2006/CT-TTg ngày 08/9/2006 của Thủ tướng Chính phủ về chống tiêu cực và khắc phục bệnh thành tích trong giáo dục, thông qua cuộc vận động "Hai không" của ngành, đã tạo ra những cố gắng cải thiện chất lượng dạy học, góp phần quan trọng từng bước nâng cao chất lượng giáo dục.

Bộ Giáo dục và Đào tạo chỉ đạo các địa phương, các cơ sở giáo dục chú trọng các giải pháp: giáo dục nâng cao ý thức của học sinh (học thực chất vì tương lai của mình và trách nhiệm với xã hội); hỗ trợ học sinh yếu từ đầu năm học, đầu cấp học; vận động đảm bảo 3 đủ (đủ ăn, đủ mặc, đủ sách vở); đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới phương pháp kiểm tra, đánh giá; hướng dẫn dạy học theo chuẩn kiến thức kỹ năng; hoàn thiện cơ sở vật chất; Tăng cường công tác bồi dưỡng nâng cao năng lực cho nhà giáo và hiệu trưởng các trường phổ thông; Tham mưu đề cấp ủy, chính quyền các địa phương có sự chỉ đạo sát sao cả hệ thống chính trị ở địa phương chung tay với ngành chăm lo cho giáo dục.

Với sự chỉ đạo quyết liệt Bộ Giáo dục và Đào tạo, sự ủng hộ của các cấp ủy Đảng, chính quyền và nhân dân, cùng với sự nỗ lực cố gắng của các cấp quản lý giáo dục, giáo viên và ý thức vươn lên trong học tập của các em học sinh, chất lượng giáo dục đã được từng bước nâng lên, kết quả tốt nghiệp trung học phổ thông đã thay đổi theo chiều hướng tích cực, phản ánh đúng chất lượng giáo dục. Chất lượng ở “vùng trũng”, ở khu vực học sinh yếu kém đã chuyển biến tích cực, cụ thể như sau: Tỷ lệ tốt nghiệp trong kỳ thi năm 2007 chỉ đạt 66,7%; năm 2008: 76,0%, tăng hơn 9% so với năm 2007; năm 2009: 83,8%, tăng 7,8% so với năm 2008; năm 2010: 92,57%, tăng 8,97% so với năm 2009; năm 2011: 95,72%, tăng 3,15% so với năm 2010. Trong đó, số thí sinh tốt nghiệp loại trung bình chiếm đa số (86,17%), chỉ có 13,83% đạt loại khá giỏi và tỷ lệ thí sinh có điểm bình quân bài thi từ trung bình trở lên chỉ đạt 81,36%.

Những chỉ số trên cho thấy sự cố gắng những năm qua nhằm nâng cao kết quả học tập của học sinh mới chủ yếu đạt được nhờ nâng chất lượng học sinh học từ học lực yếu, kém lên mức trung bình, chưa nâng được nhiều chất lượng học sinh khá giỏi.

2. Về chất lượng tuyển sinh đầu vào của các cơ sở giáo dục đại học

Trên cơ sở số liệu thống kê chính thức kết quả tuyển sinh của năm 2010 là 510.000 sinh viên hệ đại học, cao đẳng, Bộ Giáo dục và Đào tạo đã xác định kế hoạch tuyển sinh của năm 2011 là 543.000 chỉ tiêu, tăng 6,47%.

Trên cơ sở kết quả thi đại học toàn quốc, chỉ tiêu tuyển sinh và chính sách ưu tiên theo đối tượng và khu vực, Hội đồng điểm sàn quốc gia đã xác định điểm sàn xét tuyển đại học năm 2011 đối với học sinh phổ thông ở khu vực 3 là 13,0 điểm (khối A, D) và 14,0 điểm (khối B, C) (*giữ nguyên điểm sàn như năm 2010*).

Nếu một trường đại học xác định điểm trúng tuyển bằng điểm sàn thì để trúng tuyển, kết quả thi của thí sinh là học sinh phổ thông ở khu vực 3 (các thành phố trực thuộc Trung ương) phải đạt tối thiểu 13 điểm/3 môn thi (đối với thí sinh dự thi khối A và D), 14 điểm/3 môn thi (đối với thí sinh dự thi khối B và C) và không có môn thi nào bị điểm 0. Nếu 1 học sinh ở vùng điều kiện khó khăn và được hưởng đủ mọi chế độ ưu tiên (dân tộc, địa bàn khó khăn, con thương binh, liệt sỹ...) thì phải đạt 8,0 điểm mới vào được trường đại học.

Hiện nay, một số trường đại học, cao đẳng (cả công lập và ngoài công lập) tuyển sinh không đủ chỉ tiêu được giao, do nhiều nguyên nhân khác nhau:

- Một số ngành cần đào tạo (nông nghiệp, khoa học cơ bản, sư phạm, khoa học xã hội, nhân văn...), do sau tốt nghiệp công việc không hấp dẫn, khó xin việc làm nên không thu hút được sinh viên vào học.

- Một số trường không đủ điều kiện đảm bảo chất lượng đào tạo (cơ sở vật chất đi thuê mướn chật chội, đội ngũ giảng viên thiếu nhiều, chủ yếu thỉnh giảng) do vậy không thu hút được học sinh vào học.

- Nhiều trường có ngành đào tạo giống nhau (như Kế toán, Tài chính - ngân hàng, Quản trị kinh doanh) nên chia xẻ số lượng sinh viên vào các trường này.

Mặc dù một số trường đại học kiến nghị hạ điểm sàn xét tuyển để tuyển đủ chỉ tiêu đã xác định, nhưng Bộ Giáo dục và Đào tạo không chấp thuận nói lòng đầu vào, không vì mục tiêu chạy theo số lượng, mà kiên trì giữ điểm sàn xét tuyển, để bảo đảm chuẩn chất lượng tuyển chọn tối thiểu của các trường đại học, góp phần nâng cao chất lượng đào tạo.

Qua thanh tra, kiểm tra công tác tuyển sinh trong kỳ tuyển sinh năm nay, đến thời điểm này, Bộ Giáo dục và Đào tạo chưa phát hiện trường đại học nào hạ điểm chuẩn xét tuyển thí sinh có kết quả thi quá thấp vào học đại học.

Để nâng cao chất lượng đào tạo, đáp ứng nhu cầu nhân lực cho phát triển đất nước, Bộ Giáo dục và Đào tạo tiếp tục thực hiện các giải pháp sau:

- Xem xét đánh giá lại kết quả, hiệu quả của việc mở trường trong giai đoạn 2001-2010 để đề xuất, kiến nghị với Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, điều chỉnh một số mục tiêu, chỉ tiêu (về quy mô sinh viên/vạn dân, quy mô bình quân của trường đại học, cao đẳng; tỷ lệ sinh viên/giảng viên theo nhóm ngành,...), phù hợp Quy hoạch phát triển nguồn nhân lực Việt Nam giai đoạn 2011-2020 theo định hướng quy hoạch và phát triển kinh tế - xã hội, đáp ứng nhu cầu nhân lực của các địa phương.

- Tiếp tục chỉ đạo thực hiện Chỉ thị số 296/CT-TTg ngày 27/2/2010 của Thủ tướng Chính phủ về đổi mới quản lý giáo dục đại học giai đoạn 2010-2012.

- Tăng cường công tác kiểm định chất lượng trường đại học, cao đẳng; công tác thanh tra, kiểm tra điều kiện đảm bảo chất lượng đào tạo của các trường theo Nghị quyết số 50/2010/QH12 ngày 19/6/2010 của Quốc hội khóa XII về việc thực hiện chính sách, pháp luật về thành lập trường, đầu tư và đảm bảo chất lượng đào tạo đối với giáo dục đại học.

- Thực hiện việc xác định chỉ tiêu tuyển sinh của mỗi trường theo các quy định tại Quyết định số 795/QĐ-BGDĐT ngày 27/02/2010, trong đó chỉ căn cứ vào giảng viên cơ hữu, không tính giảng viên thỉnh giảng; Có lộ trình điều chỉnh chỉ tiêu tuyển sinh của các cơ sở đào tạo theo các tiêu chí đã công bố.

- Hoàn thiện dự thảo Luật giáo dục đại học để trình Quốc hội thông qua, tạo hành lang pháp lý vững chắc cho các cơ sở giáo dục Đại học điều chỉnh các hoạt động và phát triển bền vững.

Bộ Giáo dục và Đào tạo sẽ nghiên cứu, đề xuất các chính sách khuyến khích, thu hút đối với người học và sau khi tốt nghiệp những ngành nghề mà nhu cầu xã hội cần, nhưng không thu hút được học sinh, điều chỉnh quy mô

tuyên sinh và cơ cấu ngành nghề phù hợp với quy hoạch nguồn nhân lực đối với những ngành, nghề có xu hướng bão hòa, thừa trong tương lai.

Trong công tác chỉ đạo, Bộ Giáo dục và Đào tạo sẽ tiếp tục quan tâm, chú trọng đến chất lượng và nâng cao chất lượng đào tạo, xem đây là mục tiêu xuyên suốt trong quá trình đổi mới giáo dục đại học.

3. Về giải pháp để nâng cao chất lượng giáo dục ở các tỉnh miền núi

Từ nhiều năm nay, Bộ Giáo dục và Đào tạo đã chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành tham mưu để Đảng và Nhà nước ban hành nhiều chính sách hỗ trợ ở vùng miền núi, vùng đồng bào dân tộc và chỉ đạo các địa phương thực hiện nhằm góp phần nâng cao chất lượng giáo dục như: Đề án Kiên cố hóa trường, lớp học và nhà công vụ cho giáo viên giai đoạn 2008-2012, Đề án Củng cố và phát triển hệ thống trường phổ thông dân tộc nội trú giai đoạn 2011-2015 (*Quyết định số 1640/QĐ-TTg ngày 20/9/2011 của Thủ tướng Chính phủ*) với mục tiêu tăng cường đầu tư xây dựng ở mỗi tỉnh có ít nhất 1 trường phổ thông dân tộc nội trú cấp tỉnh và một số trường phổ thông dân tộc nội trú cấp huyện, trường phổ thông dân tộc bán trú nhằm thu hút được tất cả trẻ trong độ tuổi đến trường; Quyết định ban hành một số chính sách hỗ trợ học sinh bán trú và trường phổ thông dân tộc bán trú, các chính sách ưu tiên cho phát triển giáo dục dân tộc (*Quyết định số 85/2010/QĐ-TTg ngày 21/12/2010*); Nghị định số 82/2010/NĐ-CP ngày 15/7/2010 của Thủ tướng Chính phủ quy định việc dạy và học tiếng nói, chữ viết của dân tộc thiểu số trong các cơ sở giáo dục phổ thông và trung tâm giáo dục thường xuyên; Quyết định số 2123/QĐ-TTg ngày 22/11/2010 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án Phát triển giáo dục đối với các dân tộc rất ít người giai đoạn 2010-2015; Thực hiện công bằng trong xã hội và một số chính sách miễn, giảm học phí, cấp học bổng, cho vay đi học.

Bộ Giáo dục và Đào tạo cũng đã chỉ đạo nhiều nhóm giải pháp như tăng thời lượng dạy tiếng Việt, sử dụng tài liệu công nghệ giáo dục, dạy học song ngữ dựa trên tiếng mẹ đẻ, nhân viên hỗ trợ giáo viên, xây dựng môi trường sử dụng tiếng Việt trong dạy học và hoạt động tập thể...

Với những giải pháp trên, giáo dục ở vùng đồng bào các dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa từng bước phát triển: Số lượng học sinh học ở các trường phổ thông dân tộc nội trú, phổ thông dân tộc bán trú tăng lên; hầu hết các em học sinh dân tộc nội trú có phẩm chất đạo đức tốt, giữ gìn được bản sắc văn hóa của dân tộc mình, đồng thời tiếp thu các nét đẹp văn hóa ứng xử văn minh, tiên tiến thông qua các hoạt động của nhà trường; chất lượng dạy và học ở các tỉnh miền núi và dân tộc ngày càng được cải thiện. Tuy nhiên, do xuất phát điểm thấp nên chất lượng giáo dục chưa ngang bằng với vùng thuận lợi.

Để từng bước nâng cao chất lượng giáo dục miền núi, vùng dân tộc, Bộ Giáo dục và Đào tạo xác định những nhiệm vụ trọng tâm và giải pháp lớn như sau:

- Nhiệm vụ trọng tâm: Phát triển giáo dục ở vùng sâu, vùng xa, vùng khó khăn, vùng dân tộc, bảo đảm công bằng xã hội trong giáo dục; Thực hiện tốt các chính sách ưu đãi, hỗ trợ đối với học sinh dân tộc thiểu số, giáo viên công tác ở

vùng đặc biệt khó khăn, vùng dân tộc; Nâng cao chất lượng giáo dục vùng dân tộc thiểu số.

- Một số giải pháp:

+ Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị cho các trường phổ thông và trường phổ thông dân tộc nội trú, phổ thông dân tộc bán trú theo hướng đồng bộ, hiện đại.

+ Thực hiện tốt chính sách ưu đãi, chính sách tín dụng sinh viên, hỗ trợ đối với học sinh, sinh viên người dân tộc thiểu số ở những vùng khó khăn; Tiếp tục thực hiện "3 đủ" đối với mỗi học sinh.

+ Chăm lo công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho cán bộ quản lý và giáo viên đảm bảo chất lượng, đủ về số lượng, đồng bộ về cơ cấu, tăng dần tỷ lệ giáo viên người dân tộc, người địa phương; Thực hiện tốt các chế độ chính sách cho giáo viên, người học vùng dân tộc, miền núi; Có chính sách thỏa đáng thu hút nhà giáo đến làm việc ở vùng dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa; Chỉ đạo việc dạy tiếng dân tộc thiểu số cho cán bộ, công chức, giáo viên công tác ở vùng dân tộc thiểu số; Bảo đảm đủ nhà công vụ cho nhà giáo.

+ Chú trọng chỉ đạo đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới kiểm tra đánh giá để nâng cao chất lượng dạy và học; Thực hiện có hiệu quả việc dạy học tiếng dân tộc thiểu số.

+ Cung cấp miễn phí hoặc giảm giá sách giáo khoa, học phẩm, đồ dùng học tập cho học sinh vùng khó khăn, vùng dân tộc thiểu số và các đối tượng chính sách xã hội.

+ Bộ Giáo dục và Đào tạo đã thống nhất với Hội đồng Dân tộc của Quốc hội, cùng các cơ quan hữu quan nghiên cứu đề xuất chính sách đối với giáo dục dân tộc cho phù hợp tình hình mới, trên tinh thần quán triệt Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XI.

Bộ Giáo dục và Đào tạo trân trọng báo cáo Đại biểu.

Kính chúc Đại biểu mạnh khỏe, hạnh phúc./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Trưởng Đoàn ĐBQH tỉnh Cao Bằng;
- Ban Dân nguyện thuộc UBTWQH;
- Ban Công tác đại biểu thuộc UBTWQH;
- Chủ nhiệm Văn phòng Quốc hội;
- BT, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ;
- CN Ủy ban VHGD-TN-TNND của QH;
- Vụ Công tác đại biểu, VPQH;
- Vụ Tổng hợp, VPQH;
- Bộ trưởng và các Thứ trưởng;
- Vụ GDĐH, KHTC;
- Lưu: VT, TH.

BỘ TRƯỞNG



Phạm Vũ Luận